

Ngày 22/12/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
SJS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

SJS - CTCP ĐT PT Đô Thị & KCN Sông Đà - Ngày 29/12/2017 là ngày đăng ký cuối cùng trả cổ tức 2016 bằng tiền mặt tỷ lệ 10%. Theo đó, ngày giao dịch không hưởng quyền là 28/12/2017. Thời gian thực hiện chi trả cổ tức 29/12/2017.

FLC: Trả cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu theo tỷ lệ 10%

FLC - CTCP Tập đoàn FLC - Dự kiến sẽ phát hành 44,66 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016 cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 7%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông là ngày 25/1/2018. Bên cạnh đó, FLC cũng sẽ sử dụng danh sách cổ đông trên để thực hiện chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt với tỷ lệ 3%.

DHG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

DHG - CTCP Dược Hậu Giang - Ngày 28/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 29/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ 25/1/2018.

DSN: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 36%

DSN - CTCP Công viên nước Đầm Sen - Ngày 08/1/2018 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 09/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 36%, thanh toán bắt đầu từ ngày 01/2/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 55.64	24,782.29
	Nasdaq	↑ 4.40	6,965.36
	S&P 500	↑ 5.32	2,684.57
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 2.44	7,606.42
	DAX	↓ -25.02	13,084.72
	CAC 40	↓ -9.25	5,376.72
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 36.66	22,902.76
	Hang Seng	↑ 210.95	29,578.01
	Shanghai	↓ -2.70	3,297.36

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 22/12/2017

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Dự trữ ngoại hối tiếp tục gia tăng, đạt xấp xỉ 48 tỷ USD

Ngày 21/12, tại lễ kỷ niệm 26 năm thành lập Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín (Sacombank), Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Lê Minh Hưng cho biết, dự trữ ngoại hối đã tăng lên mức cao nhất từ trước đến nay, xấp xỉ 48 tỷ USD. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/12/22/785100/du-tru-ngoai-hoi-tiep-tuc-gia-tang-dat-xap-xi-48-ty-usd.aspx>

Doanh thu công nghiệp công nghệ thông tin đạt 1,72 triệu tỷ đồng

Năm 2017, tổng doanh thu phát sinh công nghệ thông tin ước đạt 1,723 triệu tỷ đồng (tăng khoảng 13,15%). Trong đó doanh thu phần cứng ước đạt 1,507 triệu tỷ đồng, nộp ngân sách nhà nước ước đạt 37.000 tỷ đồng (tăng khoảng 7,81% so với năm 2016). Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/12/22/785093/doanh-thu-cong-nghiep-cong-nghie-thong-tin-dat-1-72-trieu-ty-dong.aspx>

Ngày 22/12: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.433 đồng, tăng 3 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 22/12 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.433 đồng, tăng 3 đồng so với sáng qua. Đây là phiên tăng đầu tiên trong 3 phiên gần đây của tỷ giá này. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay cũng không có nhiều biến động. Vietcombank giảm 5 đồng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua, xuống còn 22.675-22.745 đồng.

Sáng ngày 22/12: Giá vàng SJC ở mức 36,29 - 36,49 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h35 sáng nay (22/12), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC đang được niêm yết ở mức 36,29 - 36,49 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); giảm 20 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.265,1 USD/oz, không đổi so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,57 triệu đồng/lượng, thu hẹp 140 nghìn đồng so với phiên trước.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 21/12: Chỉ số Dow Jones tăng 0.23%, lên 24,782.29 điểm

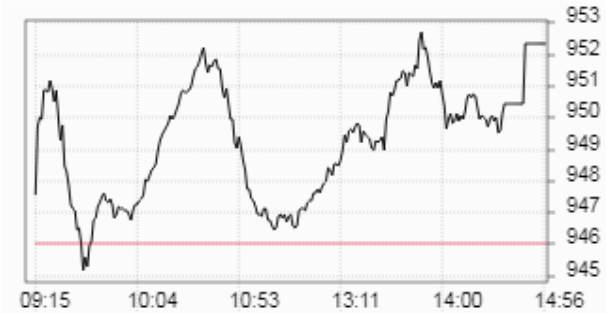
Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones tiến 55.64 điểm (tương đương 0.23%) lên 24,782.29 điểm, chỉ số S&P 500 cộng 5.32 điểm (tương đương 0.2%) lên 2,684.57 điểm và chỉ số Nasdaq Composite nhích 4.40 điểm (tương đương 0.06%) lên 6,965.36 điểm.

Ngày 21/12: Dầu WTI tăng 0.5%, lên 58.36 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 2 trên sàn Nymex tiến 27 xu (tương đương 0.5%) lên 58.36 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 2 trên sàn Luân Đôn cộng 34 xu (tương đương 0.5%) lên 64.90 USD/thùng.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

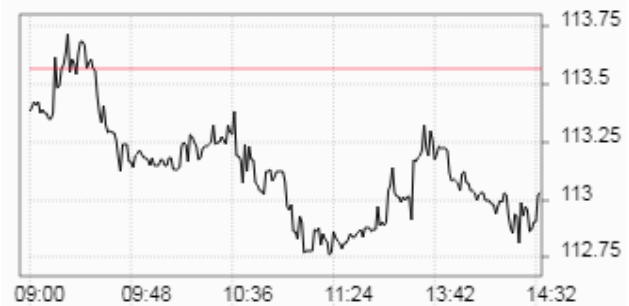
Thay đổi (điểm)	↑	+6,26/+0,66%
Giá trị (điểm)	↑	952.32
Khối lượng (cp)		197,584,277
Giá trị (tỷ đồng)		7,792.90
Số cp tăng giá	↑	124
Số cp giảm giá	↓	148
Số cp đứng giá	→	76

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HAI	7.3	7.8	7.8	7.3	4,910,110	↑ 7.0%
VNS	14.7	14.9	14.9	14.1	404,900	↑ 6.8%
AMD	9.6	10.3	10.3	9.4	3,889,400	↑ 6.8%
KPF	20.6	20.6	20.6	20.6	20,410	↑ 6.8%
VAF	10.4	10.4	10.4	10.4	120	↑ 6.7%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,53/-0,47%
Giá trị (điểm)	↓	113.03
Khối lượng (cp)		51,449,019
Giá trị (tỷ đồng)		896.87
Số cp tăng giá	↑	77
Số cp giảm giá	↓	95
Số cp đứng giá	→	204

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
LTC	3.3	3.3	3.3	3.3	6,400	↑ 10.0%
FID	2	2.2	2.2	2	82,150	↑ 10.0%
SDE	2.7	3.3	3.3	2.7	400	↑ 10.0%
SDG	19.9	19.9	19.9	19.9	200	↑ 9.9%
SGC	57.6	57.6	57.6	57.6	200	↑ 9.9%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	30,111,140	250,786
BÁN	23,430,290	524,900
MUA - BÁN	6,680,850	-274,114

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 22/12, khối ngoại mua ròng hơn 220 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 7 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 30 triệu cổ phiếu (trị giá 3.989 tỷ đồng) và bán ra hơn 23,4 triệu cổ phiếu (trị giá 3.769 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 0,25 triệu cổ phiếu (trị giá 4 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,5 triệu cổ phiếu (trị giá 12 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 22/12/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 21/12/2017): 2,511,133.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 21/12/2017): 946.06 điểm

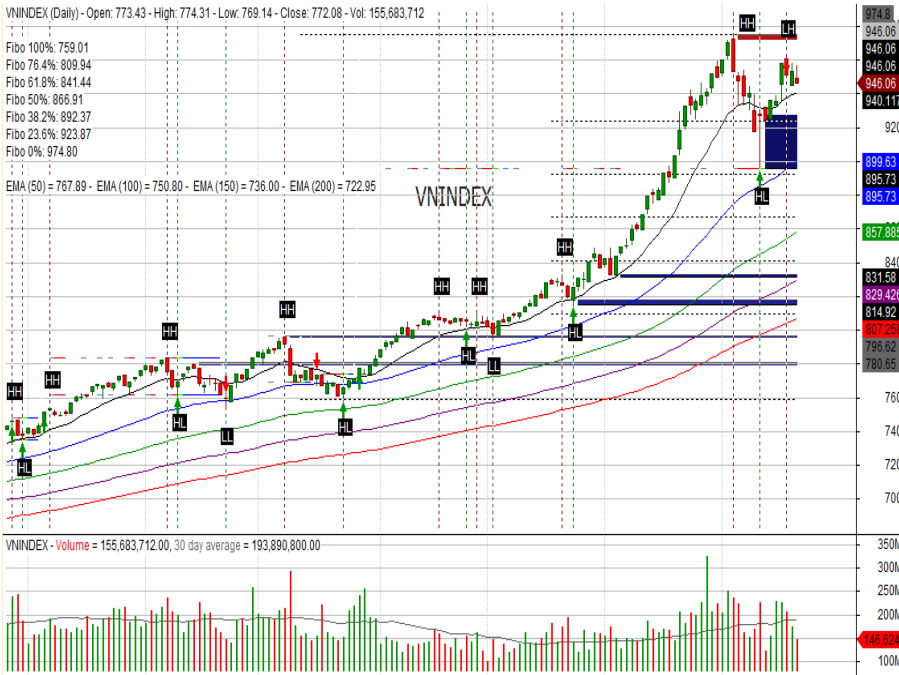
Cập nhật ngày 22/12/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.8%	1,451,453,429	203.9	202.9	-1.0	-0.5%	442,910	-0.55
VIC	7.7%	2,637,707,954	73	75.6	2.6	3.6%	2,254,940	2.58
GAS	7.0%	1,913,950,000	92.4	93.1	0.7	0.8%	358,360	0.51
VCB	6.9%	3,597,768,575	48.5	50.8	2.3	4.7%	4,459,390	3.12
SAB	6.4%	641,281,186	249.2	251	1.8	0.7%	226,780	0.43
VRE	3.6%	1,901,078,733	48.2	47.8	-0.4	-0.8%	962,890	-0.29
PLX	3.6%	1,293,878,081	69.7	69	-0.7	-1.0%	894,560	-0.34
MSN	3.4%	1,157,373,974	73.2	73.9	0.7	1.0%	1,025,600	0.31
BID	3.3%	3,418,715,334	24.2	23.85	-0.4	-1.5%	1,931,970	-0.45
CTG	3.3%	3,723,404,556	22.1	22.3	0.2	0.9%	2,121,410	0.28
ROS	3.0%	472,999,999	160.3	162	1.7	1.1%	1,448,030	0.30
HPG	2.7%	1,517,079,000	44.1	44.35	0.3	0.6%	5,883,750	0.14
VJC	2.5%	451,343,284	139.8	139.2	-0.6	-0.4%	972,310	-0.10
VPB	2.1%	1,332,689,035	40.45	40.4	-0.1	-0.1%	863,870	-0.02
MBB	1.8%	1,815,505,363	24.95	25.25	0.3	1.2%	4,447,860	0.20
BVH	1.6%	680,471,434	60.5	61.7	1.2	2.0%	667,430	0.31
MWG	1.6%	307,765,789	129.5	132	2.5	1.9%	462,180	0.29
NVL	1.5%	622,828,788	61.4	61.5	0.1	0.2%	731,720	0.02
FPT	1.2%	530,961,105	56.4	57.1	0.7	1.2%	1,738,070	0.14
BHN	1.2%	231,800,000	126.9	128	1.1	0.9%	16,570	0.10

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

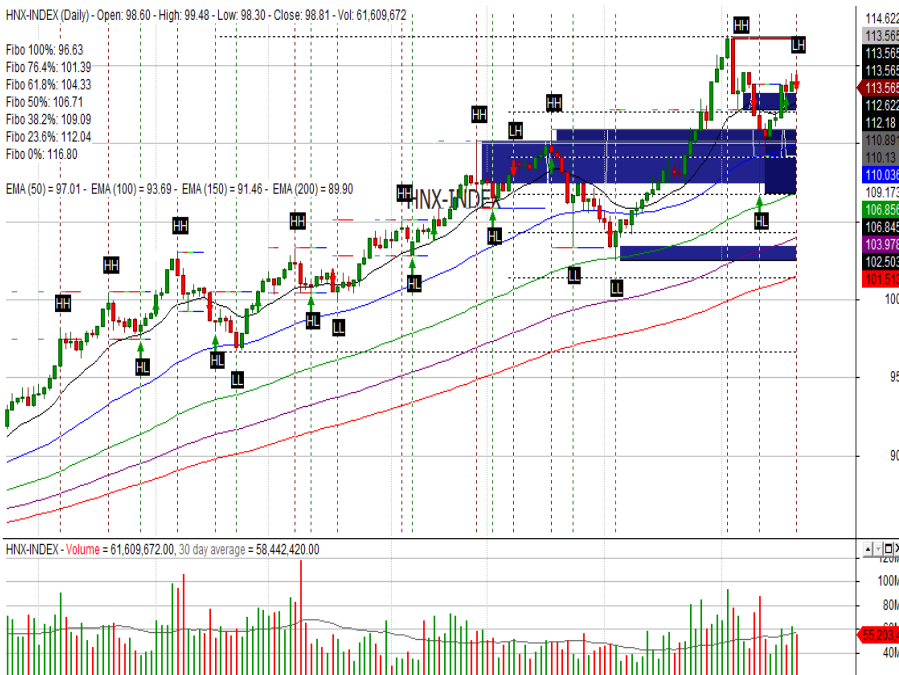
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



	50% cash	50% stocks
Vùng mua:	940 - 950	Vùng chốt lời ngắn hạn: 960 - 970

HNX-INDEX



	70% cash	30% stocks
Vùng mua:	112.0 - 113.0	Vùng chốt lời ngắn hạn: 114.0 - 115.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 960 - 970 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 940 - 950 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 940. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 920 - 930 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 960 - 970 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 980 - 990 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	→
MA	→ RSI	↑ SD	↑
MACD	→ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↓ MFI	↑ Volume	↑

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 112.0 - 113.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 112.0 - 113.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 112.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 110.0 - 111.0.

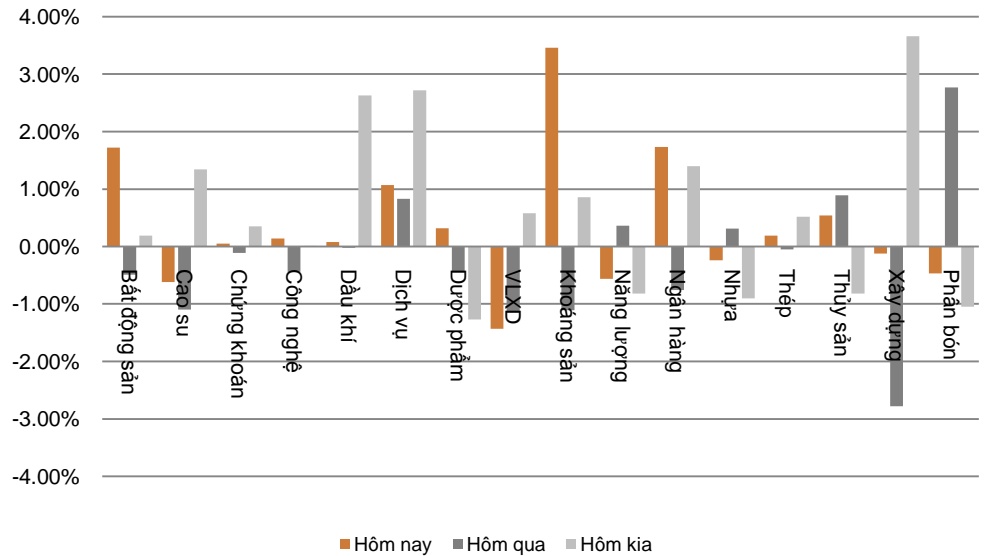
Trong kịch bản tích cực, vùng 114.0 - 115.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 116.0 - 117.0 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	→
MA	→ RSI	↑ SD	↑
MACD	→ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↓ MFI	↑ Volume	↑

Ngày 22/12/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.72%
Cao su	↓ -0.62%
Chứng khoán	↑ 0.05%
Công nghệ	↑ 0.14%
Dầu khí	↑ 0.08%
Dịch vụ	↑ 1.07%
Dược phẩm	↑ 0.32%
VLXD	↓ -1.43%
Khoáng sản	↑ 3.46%
Năng lượng	↓ -0.56%
Ngân hàng	↑ 1.73%
Nhựa	↓ -0.24%
Thép	↑ 0.19%
Thủy sản	↑ 0.54%
Xây dựng	↓ -0.12%
Phân bón	↓ -0.47%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	73	75.6	↑ 2.6	↑ 3.6%	2,254,940
	NVL	61.4	61.5	↑ 0.1	↑ 0.2%	731,720
	REE	41.7	40.8	↓ -0.9	↓ -2.2%	2,366,200
Dịch vụ	VEF	62.4	62.2	↓ -0.2	↓ -0.3%	8,600
	DL1	53.1	55	↑ 1.9	↑ 3.6%	27,100
	PAN	33.9	34	↑ 0.1	↑ 0.3%	1,000
VLXD	VCS	244	239	↓ -5.0	↓ -2.1%	178,700
	VGC	25.6	25.1	↓ -0.5	↓ -2.0%	440,200
	HT1	16.4	16.3	↓ -0.1	↓ -0.6%	153,260
Khoáng sản	MSR	21.9	23.6	↑ 1.7	↑ 7.8%	401,800
	SQC	81	81	→ 0.0	→ 0.0%	-
	KSV	11	11	→ 0.0	→ 0.0%	-
Ngân hàng	VCB	48.5	50.8	↑ 2.3	↑ 4.7%	4,459,390
	BID	24.2	23.85	↓ -0.4	↓ -1.5%	1,931,970
	CTG	22.1	22.3	↑ 0.2	↑ 0.9%	2,121,410

Cập nhật ngày 22/12/2017

Ngày 22/12/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 3.86%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↓ -0.53%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lớp sứt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 2.95%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↓ -1.39%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 6.29%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 7.91%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -0.51%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -3.22%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 2.59%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 0.16%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 4.01%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -3.53%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 3.79%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↓ -2.50%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 7.39%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 3.59%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 22/12/2017

Ngày 22/12/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	58.2096 ↓	-0.45% ↑	1.53% ↓	-0.41% ↑	9.72%	22/12/2017
Brent	64.8893 ↓	-0.20% ↑	2.53% ↑	2.01% ↑	17.53%	22/12/2017
Natural gas	2.6013 ↑	0.04% ↓	-0.38% ↓	-10.55% ↓	-28.94%	22/12/2017
Gasoline	1.7393 ↓	-0.63% ↑	4.92% ↓	-2.12% ↑	6.77%	22/12/2017
Heating oil	1.9484 ↓	-0.30% ↑	2.28% ↓	-0.31% ↑	17.08%	22/12/2017
Ethanol	1.2911 ↓	-0.31% ↑	2.22% ↓	-4.57% ↓	-17.46%	22/12/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1265.59 ↑	0.10% ↑	0.81% ↓	-1.98% ↑	11.67%	22/12/2017
Silver	16.242 ↑	0.68% ↑	1.16% ↓	-4.80% ↑	3.15%	22/12/2017
Platinum	912.74 ↓	-0.29% ↑	2.18% ↓	-2.19% ↑	2.67%	22/12/2017
Palladium	1034.5 ↓	-0.31% ↑	1.13% ↑	2.29% ↑	57.34%	22/12/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	1,907.00 ↓	-1.24% ↑	0.74% ↓	-10.00% ↓	-12.88%	22/12/2017
Tea	3.15 →	0.00% ↓	-15.32% ↓	-3.96% ↓	-4.26%	22/12/2017
Soybeans	948.2054 ↓	-0.11% ↓	-1.94% ↓	-5.04% ↓	-4.10%	22/12/2017
Wheat	427.1239 ↓	-0.06% ↑	2.12% ↑	0.93% ↑	8.54%	22/12/2017
Cotton	77.2 ↓	-0.95% ↑	1.69% ↑	6.88% ↑	10.49%	22/12/2017
Rice	11.9337 ↑	1.14% ↑	1.42% ↓	-3.64% ↑	28.11%	22/12/2017
Cheese	1.651 ↓	-0.06% ↓	-0.60% ↓	-6.14% ↓	-8.18%	22/12/2017
Palm Oil	2383 ↓	-1.16% ↑	1.58% ↓	-5.81% ↓	-24.35%	22/12/2017
Milk	15.42 ↓	-0.13% ↓	-0.52% ↓	-8.21% ↓	-11.28%	22/12/2017
Rubber	199.1 ↑	0.76% ↑	2.16% ↑	8.44% ↓	-22.20%	22/12/2017
Orange Juice	136.25 ↓	-0.58% ↓	-7.25% ↓	-18.29% ↓	-29.89%	22/12/2017
Coffee	122.35 ↑	0.08% ↑	4.62% ↓	-1.96% ↓	-10.14%	22/12/2017
Lumber	435.9 ↓	-1.07% ↑	1.21% ↑	1.96% ↑	41.48%	22/12/2017
Oat	243.2308 ↓	-0.31% ↓	-4.33% ↓	-3.07% ↑	11.32%	22/12/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	120.023 ↑	0.34% ↑	2.88% ↑	0.48% ↑	4.93%	22/12/2017
Steel	4260 ↑	1.16% ↑	1.31% ↑	4.11% ↑	37.95%	22/12/2017
Bitumen	2382 ↑	0.17% ↑	0.42% ↓	-5.70% ↑	3.39%	22/12/2017
Cobalt	75250 ↑	0.67% ↑	1.01% ↑	23.36% ↑	133.70%	22/12/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 22/12/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 10.7%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	9.6	10.0	12.0	↑ 25.0%	↑ 4.2%	14/11/2017	
* DVN	Mua	Mở	16.1	17.0	28.0	↑ 73.9%	↑ 5.6%	14/11/2017	
Trung bình:							↑ 6.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 22/12/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 22/12/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 22/12/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
22/12/2017	25/12/2017	10/01/2018	SFI	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	29.5	0.5 (1.72%)
22/12/2017	25/12/2017	16/01/2018	VCF	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	255	3 (1.19%)
n/a	n/a	22/12/2017	KIP	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 1,120,000 CP	16	0 (0%)
22/12/2017	25/12/2017	#REF!	KCE	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
22/12/2017	25/12/2017	12/02/2018	HHS	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	5.18	0 (0%)
22/12/2017	25/12/2017	12/01/2018	UEM	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	46.5	0 (0%)
22/12/2017	25/12/2017	n/a	HJS	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	0.5 (2.3%)	0.5 (2.3%)
22/12/2017	25/12/2017	n/a	PXC	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	0.4	0 (0%)
n/a	n/a	22/12/2017	LWS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 17,162,710 CP	n/a	n/a
22/12/2017	25/12/2017	15/01/2018	EAD	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
22/12/2017	25/12/2017	12/02/2018	TCH	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	n/a	n/a
22/12/2017	25/12/2017	10/01/2018	GTS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 350 đồng/CP	9.3	0 (0%)
22/12/2017	25/12/2017	08/01/2018	CHS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 300 đồng/CP	n/a	n/a
25/12/2017	26/12/2017	24/01/2018	HFB	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 400 đồng/CP	10	0 (0%)
25/12/2017	26/12/2017	08/01/2018	FDT	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 800 đồng/CP	40	0 (0%)
25/12/2017	26/12/2017	26/01/2018	AGF	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên niên độ 2017 - 2018	9.8	0.5 (5.38%)
26/12/2017	27/12/2017	11/01/2018	VNE	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	26/12/2017	BSI	HOSE	Giao dịch bổ sung - 4,648,943 CP	11.65	0 (0%)
n/a	n/a	26/12/2017	KHS	HNX	Giao dịch lần đầu - 10,700,000 CP	n/a	n/a
26/12/2017	27/12/2017	20/01/2018	IDV	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	34	-0.1 (-0.29%)
26/12/2017	27/12/2017	10/01/2018	IDV	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	34	-0.1 (-0.29%)
27/12/2017	28/12/2017	24/01/2018	DMC	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	118	0.7 (0.6%)

Cập nhật ngày 22/12/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.